**Tiết 4: Tiếng Việt**

**Tiết 61: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HKI ( Tiết 5)**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

**1. Kiến thức:**

- Đọc đúng và diễn cảm toàn bộ câu chuyện “Tôi sống độc lập từ thuở bé”. Biết đọc diễn cảm với giọng đọc phù hợp nhân rộng từ ngữ cần thiết để thể hiện tâm trạng cảm xúc của nhân vật.

- Đọc hiểu: Nhận biết được các sự kiện gắn với thời gian, không gian xảy ra câu chuyện trong văn bản tự sự. Hiểu suy nghĩ cảm xúc của nhân vật dựa vào hành động, việc làm và lời nói của nhân vật. Nhận biết được trình tự các sự việc gắn với thời gian địa điểm cụ thể. Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Tập tính sống độc lập của loài dế, tính cách của chú dế út qua đoạn kết của câu chuyện thể hiện sự tự lập, ứng biến và sẵn lòng chấp nhận những thách thức mới. Chú không buồn khi phải ở riêng mà ngược lại còn cảm thấy khoan khoái và hứng khởi trước cuộc sống mới, thể hiện tính linh hoạt và thích ứng tốt với môi trường..

**2. Năng lực:**

- Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Biết yêu quê hương thông qua những hoạt động cảnh vật ở quên hương

- Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bài giảng điện tử

**III. Hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3-5’)** |
| - GV cho học sinh nêu cảm nhận và những điều mình biết về truyện dế mèn phiêu lưu ký để khởi động bài học.- GV cùng trao đổi với HS về ND bài:+ Tập truyện nói về nhân vật nào?+ Em thích nhất đoạn kể nào của chú Dế Mèn?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV nhắc HS và dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe - HS trao đổi về ND bài với GV.+ Tập truyện nói về chú Dế mèn.+ học sinh tự giới thiệu theo ý riêng.- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động Luyện tập (27-29’)** |
| **Bài 1/83,84/ M(13-15’)**- GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm, những tình tiết bất ngờ, từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc nhân vật. - GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài, Cần biết nhấn giọng ở những tình tiết bất ngờ, từ ngữ thể hiện tâm trạng, cảm xúc nhân vật.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV gọi 3 HS đọc nối tiếp.- GV HD đọc đúng ngữ điệu: đọc thay đổi ngữ điệu khi đọc lời nói trực tiếp các nhân vật, đọc đúng ngữ điệu ngạc nhiên, đồng tình, cảm thán,…- GV mời 3 HS đọc nối tiếp - GV nhận xét tuyên dương. | - Hs lắng nghe GV đọc.- HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.- 1 HS đọc toàn bài.- 3 HS đọc nối tiếp - HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.- 3 HS đọc nối tiếp  |
| **\*Trả lời câu hỏi- Tìm hiểu bài** - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hòa động cá nhân,…- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ a. Ba anh em dế được mẹ giảng giải thế nào về tục lệ lâu đời của họ nhà dế ? b. Chú dế út có cảm nghĩ thế nào trước việc mẹ cho ra ở riêng?- Lúc theo mẹ đi trên đường- Lúc được mẹ dắt vào chỗ ở riêng+ c. Vì sao chú dế út thầm cảm ơn mẹ?+ d. Em có nhận xét gì về tính cách của chú dế út qua đoạn kết của câu chuyện?+ Câu 4: Tưởng tượng em mà được mẹ cho tự lập như chú dế út em có cảm xúc gì?.- GV nhận xét, tuyên dương- GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.- GV nhận xét và chốt: *Mỗi người trưởng thành đều cần sống tự giác làm việc để phục vụ cuộc sống của mình không ỷ lại phụ thuộc vào người khác hay buộc người khác phục vụ mình để cuộc sống có ý nghĩa hơn.* | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:+ HS đọc 2 đoạn đầu:+ Ba anh em dế được mẹ giảng giải rằng tục lệ lâu đời trong họ nhà dế là phải sống độc lập từ khi còn bé. Mẹ còn dạy điều này giúp các ba anh em biết tự kiếm ăn và không phụ thuộc vào người khác.+ Học sinh đọc đoạn còn lại và trả lời b.- Lúc theo mẹ đi trên đường, chú dế út cảm thấy tấp tểnh và khấp khởi, nửa lo nửa vui theo sau mẹ.- Lúc được mẹ dắt vào chỗ ở riêng, chú cảm thấy không buồn mà còn lấy làm khoan khoái vì được ở một mình nơi thoáng đãng và mát mẻ.+ c. Chú dế út thầm cảm ơn mẹ vì mẹ đã cho cậu được ở một mình ở nơi thoáng đáng, mát mẻ, chú sục sạo tham khắp hang, xem xét cẩn thận, an toàn chú đứng rước của hang nhìn trời xanh, dọn giọng, vỗ cánh, cao hứng gáy mấy tiếng rõ to.+ HS đọc đoạn cuối bài và trả lời d. Tính cách của chú dế út qua đoạn kết của câu chuyện thể hiện sự tự lập, ứng biến và sẵn lòng chấp nhận những thách thức mới. Chú không buồn khi phải ở riêng mà ngược lại còn cảm thấy khoan khoái và hứng khởi trước cuộc sống mới, thể hiện tính linh hoạt và thích ứng tốt với môi trường. + HS có thể tự nêu câu trả lời theo sự tưởng tượng của mình.( lo sợ hoảng hốt khó một mình, hay vui sướng nhảy nhót khám phá cuộc sống mới)- 2-3 HS tự rút ra bài học cho mình- 3-4 HS nêu bài học của mình sau khi đọc truyện. |
| **Bài 2/84/ M (12-13’)** |  |
| - Đọc yêu cầu của bài tập?G: Có thể kể diễn biến tâm trạng của chủ để út trong đêm đầu tiên xa mẹ, xa các anh.Cho học sinh đọc lại chuyệnNhớ lại cách viết văn tưởng tượng.- GV nhận xét tuyên dương | - Kể thêm một đoạn cho câu chuyện Tôi sống độc lập từ thuở bé theo tưởng tượng của em.- HS thực hiện cá nhân- HS chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét bổ sungVí dụ: Trong đêm đầu tiên xa mẹ, xa các anh, chú dế út cảm thấy lẻ loi và buồn bã. Khi đêm buông xuống và ánh trăng nhẹ nhàng chiếu sáng xuống hang đất nhỏ, chú cảm thấy nhớ nhà, nhớ mẹ và nhớ các anh. Âm thanh của đầm nước gần kề như tiếng rì rào đầy nghẹn ngào, nhắc nhở chú về cuộc sống ấm áp ở bên cạnh mẹ và anh em.Những cảm xúc lẻ loi và cô đơn tràn ngập trong lòng chú khiến cho từng giây phút trôi qua càng trở nên chậm lại. Chú dế út nhớ về những lúc được mẹ dắt đi dạo, được cả nhà cùng nhau thưởng thức những bữa ăn ngon và những giờ phút sum họp bên nhau. Nỗi nhớ nhà càng làm cho chú cảm thấy như mình bị lạc trong một không gian xa lạ và không có điểm tựa.Tuy nhiên, qua những giọt nước mắt, chú dế út cũng nhận ra rằng mẹ đã dành cho mình một không gian thoải mái và an toàn. Dần dần, chú cảm thấy lòng mình trở nên bình tĩnh hơn, và nhận ra rằng sẽ có thể tự mình vượt qua những thách thức và trở thành một dế trưởng thành, độc lập. Chú dế út quyết tâm đối mặt với mọi khó khăn và học hỏi từng ngày để trở thành một dế mạnh mẽ và tự tin hơn. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm (2-3’)** |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ nêu bài học mình học được sau khi đọc xong câu chuyện Tôi sống độc lập từ thưở bé+ Hoặc viết lại đoạn kết câu chuyện theo ý của riêng mình và chia sẻ với bố mẹ người thân.- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét tiết dạy. | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. Điều chỉnh sau giờ dạy**